

Số: 63/VB-MNHMI
V/v tăng cường tiếng Việt cho trẻ em
người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở
tiếng mẹ đẻ trong nhà trường

Bình Khê, ngày 03 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non Hòa Mi

Thực hiện Công văn số 129/PGD&ĐT ngày 13/02/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non. Trường Mầm non Hòa Mi triển khai thực hiện các nội dung tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số (DTTS) dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trong nhà trường như sau:

1. Xây dựng mô hình môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ

Xây dựng mô hình môi trường tăng cường tiếng Việt (TCTV) cho trẻ em người DTTS dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trong các cơ sở GDMN theo bộ tiêu chí. *(phụ lục kèm theo)*

Trong quá trình xây dựng môi trường giáo dục TCTV cho trẻ DTTS dựa trên tiếng mẹ đẻ, cần chú ý:

- Xây dựng, phát triển mô hình TCTV cho trẻ em người DTTS dựa trên tiếng mẹ đẻ phù hợp với điều kiện thực tế vùng miền, văn hóa địa phương, khả năng ngôn ngữ của trẻ.

- Phân loại các DTTS có chữ viết và các DTTS không có chữ viết để tạo môi trường giáo dục phù hợp với đặc thù; đồng thời xây dựng nội dung và phương pháp trẻ DTTS theo Chương trình GDMN, trong đó quan tâm bổ sung các nội dung làm quen với tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Tạo dựng môi trường giáo dục TCTV dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ. Với những nơi DTTS có chữ viết, môi trường giáo dục trong trường, nhóm/lớp được sử dụng bằng lời nói và chữ viết trên nền tiếng mẹ đẻ của trẻ và tiếng Việt. Với những nơi DTTS không có chữ viết, môi trường giáo dục trong trường, nhóm/lớp được sử dụng bằng lời nói trên tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt.

- Chủ động nghiên cứu cách thức tổ chức các loại hình lớp đơn, lớp ghép đa độ tuổi, đa dân tộc thiểu số trong một lớp học, một điểm trường, quan tâm đến đối tượng trẻ nhà trẻ, mẫu giáo bé mới ra lớp.

- Các hệ thống bản tin, truyền thông, bảng biểu... ở khu vực chung nên được viết bằng tiếng Việt và tiếng mẹ đẻ của trẻ (nếu có). Khuyến khích sử dụng các phương tiện truyền thông, nghe nhìn sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ và tiếng Việt.

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục tăng cường tiếng Việt dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ

- Phát triển chương trình giáo dục, xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường ở vùng DTTS có nét đặc thù riêng về văn hóa và ngôn ngữ với những hoạt động giáo dục bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt, trong đó đặc biệt chú ý đến nội dung giáo dục phát triển năng lực ngôn ngữ cho trẻ, bao gồm phát triển các kỹ năng nghe, nói, làm quen với đọc, viết cho trẻ em ở tất cả các độ tuổi mầm non.

- Trong quá trình tập nói tiếng Việt cho trẻ, cần chú ý kết hợp sử dụng tiếng mẹ đẻ cùng với tiếng Việt, đặc biệt là đối với trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo mới ra lớp, trẻ có khả năng giao tiếp tiếng Việt còn hạn chế. Tận dụng tối đa vốn tiếng mẹ đẻ của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ được giao tiếp mọi lúc mọi nơi để giúp trẻ học tiếng Việt thuận lợi và hiệu quả hơn.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động chơi, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm của trẻ có thể sử dụng tiếng mẹ đẻ để trao đổi, giao tiếp, khuyến khích trẻ sử dụng bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt.

- Giáo viên tăng cường hỗ trợ trẻ em trong nhóm, lớp phụ trách; tạo ra các nguồn học liệu bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt thông qua các hoạt động làm sách tranh/ truyện, làm cuốn sưu tập, làm đồ chơi...

- Khai thác tối đa nguồn tài liệu văn hóa địa phương bằng tiếng mẹ của trẻ như: (i) sử dụng các đồ dùng, nguyên vật liệu địa phương để trẻ có thể sử dụng tiếng mẹ đẻ và kết hợp học tiếng Việt; (ii) khai thác tối đa các tranh ảnh, câu chuyện, bài hát, thơ ca, hát ru... bằng tiếng dân tộc của trẻ để học tiếng Việt và phát triển thành nguồn học liệu học bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt (phát triển sách tranh truyện, bài văn vắn, bài hát, tranh ảnh với các tiêu đề chữ viết... từ văn hóa dân tộc); (iii) khai thác và sử dụng các trò chơi dân gian đặc thù của địa phương lễ hội, đặc biệt chú ý đến ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ và kết hợp với tiếng Việt.

3. Cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu hỗ trợ tăng cường tiếng Việt dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ

- Tăng cường cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ GDĐT và bổ sung các đồ dùng, thiết bị dạy học tự làm phù hợp với văn hóa và điều kiện của địa phương. Sử dụng các nguyên vật liệu tự nhiên, gần gũi, sẵn có tại địa phương để tổ chức các hoạt động hàng ngày cho trẻ.

- Nghiên cứu và phát triển các loại hình học liệu bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt để trẻ em người DTTS có nguồn tiếp cận học liệu phù hợp, tạo cơ hội bình đẳng trong học tập cho mọi trẻ em người DTTS. Đồng thời, tăng cường phát triển học liệu trên nền tảng công nghệ, như các phần mềm học tiếng Việt dựa trên tiếng mẹ đẻ; các trò chơi ngôn ngữ trên nền tảng công nghệ, kỹ thuật số.

- Xây dựng và phát triển các tài liệu bồi dưỡng như: (i) Tài liệu bồi dưỡng về nội dung, phương pháp cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non “mô

hình tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người DTTS dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ”; (ii) Tài liệu hướng dẫn làm quen với đọc, viết cho trẻ mầm non; (iii) Tài liệu hướng dẫn về xây dựng môi trường TCTV cho trẻ em mầm non người DTTS dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

4. Bồi dưỡng đội ngũ về nội dung, phương pháp tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ

Nhà trường chuẩn bị tốt các điều kiện: cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu để tổ chức triển khai tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hỗ trợ ngôn ngữ (nếu có) ở đơn vị, đặc biệt chú ý hỗ trợ đối với những điểm trường giáo viên dạy lớp ghép có trẻ em thuộc nhiều dân tộc, nhiều độ tuổi và có 100% đồng bào DTTS sống biệt lập.

Ưu tiên bố trí giáo viên là người DTTS, người địa phương có khả năng sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ để chăm sóc giáo dục trẻ. Cán bộ quản lý, giáo viên mầm non công tác tại địa bàn vùng DTTS học tiếng dân tộc của trẻ, đáp ứng chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Tăng cường triển khai các lớp học tiếng dân tộc của trẻ dành cho giáo viên và cán bộ quản lý.

5. Công tác xã hội hóa

Nhà trường tăng cường huy động các nguồn lực; chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... để cùng chung tay chăm lo, phát triển GDMN trong đó có hoạt động TCTV dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em người DTTS. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa GDMN ở vùng DTTS với các nội dung cụ thể như:

- Tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức cho người dân vùng đồng bào DTTS nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển tiếng mẹ đẻ và TCTV dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.

- Đề nghị cha mẹ trẻ sử dụng đồng thời tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt để giao tiếp hàng ngày với trẻ tại gia đình. Các cơ sở GDMN chủ động xây dựng và tổ chức các chuyên đề về nội dung TCTV cho trẻ em người DTTS như: chuyên đề “Truyền thông cho cha mẹ về phương pháp tăng cường tiếng Việt dựa trên tiếng mẹ đẻ”, chuyên đề “Phương pháp giao tiếp với trẻ bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt ở tại gia đình”...;

- Vận động người dân tự nguyện tham gia xây dựng những khu vực vui chơi, thư viện tại địa phương, các câu lạc bộ đọc sách tại thôn/bản cho trẻ em; tạo môi trường giao tiếp tại cộng đồng bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt... Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ, các tổ chức xã hội cùng tham gia vào hoạt động lao động công ích như: xây dựng môi trường lớp học, đóng góp đồ dùng, đồ chơi từ nguyên vật liệu địa phương, trồng cây và làm sạch sân trường...

- Phối hợp với các tổ chức xã hội (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn

thanh niên, già làng trưởng bản, cán bộ văn hóa xã/ huyện/ tỉnh...) tham gia phát triển văn hóa dân tộc địa phương (sưu tầm các câu chuyện, truyện thơ, sử thi, câu đố, các bài hát ru, trò chơi dân gian...) bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt để sử dụng trong nhà trường, thư viện, nhà văn hóa thôn bản, sân chơi cho trẻ em. Đồng thời có thể phát triển thành các ấn phẩm bằng tiếng mẹ đẻ và tiếng Việt.

- Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức sân chơi lành mạnh trong những ngày lễ hội như: các buổi giao lưu giữa học sinh tiểu học với trẻ em mầm non; các tiết mục văn nghệ bằng các thứ tiếng của địa phương; các trò chơi hoặc các trò thi đấu... mà ở đó sử dụng ngôn ngữ bằng các thứ tiếng có ở địa phương và tiếng Việt. Ở những khu vực cộng đồng/cộng có các bảng tên, bảng thông báo nên sử dụng các thứ tiếng dân tộc ở địa phương và tiếng Việt (nếu tiếng nói của địa phương có chữ viết).

- Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước huy động nguồn lực tài chính, kỹ thuật, chuyên gia hỗ trợ thực hiện TCTV trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

Trường Mầm non Họa Mi yêu cầu các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện các nội dung hướng dẫn trên (nếu có trẻ DTTS). Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT(b/c)
- Như kính gửi (t/h);
- Lưu: VT, trang TTĐT của trường

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mến